

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày: 21-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Hân

ông Nguyễn Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Tạ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

+ Ông Vũ Hoàng A - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

+ Ông Đặng Đức A1 - Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Mạnh L**, sinh ngày 01/8/1988, tại huyện M, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: thôn L, xã B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quang S và bà Đỗ Thị P; có vợ Nông Thị T và 02 con; tiền án: ngày 14/01/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”; tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 19/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/11/2024, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Q, có mặt.

Người chứng kiến: anh Nguyễn Ngọc P1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên ngày 29/11/2024, Đỗ Mạnh L liên hệ với tài khoản T1 (không nhớ tên) để đặt mua 1.500.000 đồng ma túy “đá”, người này đồng ý và yêu cầu L trả thêm 500.000 đồng tiền công, trả tiền qua thẻ cào điện thoại. L đi mua 3 thẻ chiếc thẻ cào, mỗi thẻ trị giá 500.000 đồng rồi gửi mã cho người bán ma túy, L nói khi nào nhận được ma túy sẽ gửi nốt mã thẻ của một chiếc thẻ cào nữa. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, có người gọi điện thoại cho L báo có hàng chuyển phát nhanh, nên L hẹn người này đến trước cửa khách sạn T2 thuộc khu G, phường H, thành phố M để giao hàng. Sau đó, L đi xe ô tô từ nhà đến trước cửa khách sạn, L chờ khoảng 5 phút thì có người giao hàng đến gặp. L mở ra xem thấy bên trong có 02 túi nilon chứa ma túy “đá” và 01 túi nilon chứa 03 viên ma túy “hồng phiến” màu hồng, L khai 03 viên hồng phiến là người bán ma túy cho thêm L để sử dụng. Nhận được ma túy, L gửi nốt mã thẻ cào còn lại cho người bán ma túy, người giao ma túy bỏ đi, còn L bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon trong suốt, miệng túi khóa kẹp, kích thước khoảng (4x4) cm bên trong có: 02 túi nilon trong suốt, miệng túi đều có khóa kẹp, kích thước mỗi túi khoảng (2,5x2,5)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng hồng và 03 viên nén màu hồng, không rõ hình dạng, kích thước, logo. Một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0347.596.726.

Tại bản kết luận giám định số: 1819/KL-KTHS ngày 04/12/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng như sau: M1: 0,402 gam; M2: 0,499 gam; M3: 0,285 gam. Tổng khối lượng: 1,186 gam (một phẩy một tám sáu gam).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh L đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Nguyễn Ngọc P1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: khoảng 20 giờ 45 phút ngày 29/11/2024 khi anh P1 đi bộ qua khu vực khách sạn T2 thuộc phường H, thành phố M, thì thấy cơ quan Công an đang tiến hành kiểm tra Đỗ Mạnh L, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn L, xã B, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, quá trình kiểm tra có ánh đèn đường chiếu sáng anh P1 thấy L đang cầm trên tay phải 01 (một) túi nilon trong suốt bên trong có 02 (hai) túi nilon trong suốt bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng và 03 (ba) viên nén màu hồng, L khai nhận với Cơ quan Công an chất tinh thể màu trắng là ma túy “đá” và 03 (ba) viên ma túy “hồng phiến” của L cất với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện.

Tại bản Cáo trạng số: 575/CT-VKSMC, ngày 18/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Đỗ Mạnh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo

Đỗ Mạnh L. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh L từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Mạnh L.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 0,91 gam (không phải chín một gam) ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 1819/KL-KTHS ngày 04/12/2024”; 01 (một) sim điện thoại số 0347.596.726. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh L đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ 45 phút ngày 29/11/2024, tại khu vực trước cửa khách sạn T2 thuộc khu G, phường H, thành phố M, Quảng Ninh, Đỗ Mạnh L có hành vi tàng trữ trái phép 1,186 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đỗ Mạnh L đã đủ yếu tố cấu

thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo Đỗ Mạnh L có 01 tiền án và nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Đỗ Mạnh L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Sau khi giám định, Phòng K Công an tỉnh Q hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố M là 0,91 gam (không phải chín một gam) từ M1 đến M3 đều là ma túy, loại Methamphetamine kèm theo Kết luận giám định số: 1819/KL-KTHS ngày 04/12/2024” theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ,

lưu hành; 01 (một) sim số 0347.596.726 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đỗ Mạnh L, đây là công cụ, phương tiện bị cáo L sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] *Về các vấn đề khác*: trong vụ án có người đàn ông bán ma túy và chuyển ma túy cho L, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] *Về án phí*: cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Đỗ Mạnh L 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2024.

2. *Về xử lý vật chứng*: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,91 gam (không phải chín một gam) từ M1 đến M3 đều là ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 1819/KL-KTHS ngày 04/12/2024”; 01 (một) sim điện thoại số 0347.596.726.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng.

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số: 58/2025/THA, ngày 20 tháng 02 năm 2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh).

3. *Về án phí*: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Mạnh L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh (PC 10);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- Phòng HSNV Công an tỉnh (PV 06);
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương